

Quảng Bình, ngày .... tháng 12 năm 2018

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học  
(APPLIED IT FOR TRAINING)

- Mã số học phần: TICNTT.127

- Số tín chỉ: 03

Số giờ tín chỉ: 45 (trong đó: lý thuyết: 30, thực hành: 15x2, bài tập: 0, thảo luận: 0)

- Ngành học: Đại học sư phạm không chuyên tin

- Loại học phần: Bắt buộc

- Bộ môn phụ trách: Công nghệ thông tin

- Giảng viên phụ trách chính: Phạm Xuân Hậu

- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: Trần Văn Cường, Hoàng Tuấn Nhã, Nguyễn Nương Quỳnh, Đậu Mạnh Hoàn, Hoàng Văn Dũng, Lê Minh Thắng.

**2. Điều kiện tiên quyết:** Đã học xong học phần tin học

### 3. Mục tiêu của học phần:

#### + Về kiến thức

Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản của lĩnh vực công nghệ thông tin và nền công nghiệp 4.0. Giúp sinh viên hiểu rõ về các phương tiện kỹ thuật dạy học và các khái niệm cơ bản về mạng máy tính, internet; cách khai thác thông tin từ internet. Sinh viên biết cách sử dụng các phần mềm trình diễn thông tin.

#### + Về kỹ năng

Rèn luyện kỹ năng sử dụng và khai thác thông tin trên internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm ứng dụng cho công việc.

#### + Về thái độ

Sinh viên có thái độ nghiêm túc trong học tập, có ý thức học tập nâng cao kiến thức về IT và sử dụng IT trong công việc, cuộc sống.

### 4. Chuẩn đầu ra học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
	Về kiến thức
CDR1	Hiểu được các khái niệm liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

CĐR2	Biết được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong cuộc sống
CĐR3	Hiểu ý nghĩa của phương tiện kỹ thuật trong dạy học
CĐR4	Biết cách sử dụng các phương tiện kỹ thuật dạy học thông dụng
CĐR5	Hiểu được các khái niệm liên quan tới mạng máy tính và internet. Biết các khai thác thông tin trên internet phục vụ công việc
CĐR6	Biết các chức năng cơ bản của một số phần mềm trình diễn và cách sử dụng một phần mềm để thiết kế bản trình diễn.
<b>Về kỹ năng</b>	
CĐR7	Biết phân tích vấn đề để tạo kịch bản cho bản trình diễn
CĐR8	Có phương pháp tự học, tự nhiên cứu trong việc sử dụng phần mềm ứng dụng
<b>Về thái độ (mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm)</b>	
CĐR9	Ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ
CĐR10	Hiểu biết về các giá trị đạo đức và nghề nghiệp, có ý thức về những vấn đề đương đại, các giải pháp kỹ thuật, công nghệ trong bối cảnh kinh tế, môi trường, xã hội của đất nước và toàn cầu.

## 5. Tóm tắt nội dung học phần

- Một số kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin và nền công nghiệp 4.0
- Các phương tiện kỹ thuật trong dạy học thông dụng.
- Giới thiệu về mạng máy tính, internet.
- Cách tìm kiếm thông tin và sử dụng một số ứng dụng thông dụng trên internet.
- Phần mềm trình diễn thông tin

## 6. Nội dung chi tiết học phần:

### Chương 1. Tổng Quan Về Ứng Dụng Công Nghệ Thông Tin

- 1.1. Một số khái niệm
- 1.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong đời sống xã hội
- 1.3. Công nghiệp 4.0

### Chương 2. Phương Tiện Kỹ Thuật Dạy Học

- 2.1. Đại cương về phương tiện kỹ thuật dạy học
- 2.2. Tiến trình dạy học có sử dụng phương tiện kỹ thuật dạy học cơ bản
- 2.3. Các phương tiện kỹ thuật dạy học thông dụng

### Chương 3. Mạng Máy Tính Và Khai Thác Thông Tin Trên Internet

- 3.1. Mạng máy tính
- 3.2. Mạng Internet
- 3.3. Khai thác thông tin trên Internet

### Chương 4. Phần Mềm Trình Diễn Thông Tin

- 4.1. Giới thiệu các phần mềm trình diễn thông tin
- 4.2. Sử dụng phần mềm trong thiết kế trình diễn
- 4.3. Kỹ thuật trình diễn thông tin

## 7. Hình thức giảng dạy và phân bổ thời gian:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					
		Tổng	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành	Khác (*)
1	Tổng Quan Về Ứng Dụng Công Nghệ Thông Tin	10	10	0	0	0	
2	Phương Tiện Kỹ Thuật Dạy Học	10	5	0	0	5	
3	Mạng Máy Tính Và Khai Thác Thông Tin Trên Internet	10	5	0	0	5	
4	Phần Mềm Trình Diễn Thông Tin	15	10	0	0	5	

(\*) Các hình thức tổ chức học tập khác như ngoại khóa, ...

### CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIÊU LUẬN (dự kiến)

.....

.....

.....

.....

### Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Nội dung (các chương) của học phần

Chương	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7	CDR8	CDR9	CDR10
1	x	x						x	x	x
2			x	x				x	x	x
3					x			x		x
4						x	x	x	x	x

## 8. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình
- Giải quyết vấn đề
- Đàm thoại gợi mở
- Làm mẫu
- Phỏng vấn, phát huy tính tích cực và sáng tạo

- Phương pháp bài tập về nhà và thực hành trên lớp

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Về kiến thức:

Sinh viên tham dự đầy đủ các buổi lên lớp theo quy chế, sinh viên tiếp thu bài giảng tại giảng đường, nắm được những kiến thức cơ bản của nội dung chương trình, giảng viên hướng dẫn làm bài tập mẫu ở lớp. Tham dự đầy đủ các buổi thực hành tại phòng máy tính.

Điều kiện dự thi: Sinh viên tham dự 60% số tiết lên lớp.

- Về các điều kiện khác:

Trên cơ sở bài giảng của giảng viên, sinh viên phải đọc và nghiên cứu các tài liệu tham khảo để làm các bài tập, thực hành theo yêu cầu của giảng viên. Để tiếp thu kiến thức một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

## 10. Tài liệu phục vụ cho học phần

### 10.1. Tài liệu bắt buộc

- [1] Hàn Viết Thuận (2012), Giáo trình Tin học ứng dụng, NXB KTQD
- [2] Đào Thái Lai et al. (2006), Phương tiện kỹ thuật dạy học và Ứng dụng CNTT trong dạy học ở tiểu học, NXB Giáo dục.
- [3] Đào Kiến Quốc, (2006), Giáo trình Tin học cơ sở, NXB ĐHQGHN

### 10.2. Tài liệu tham khảo

- [4] Hồ Sĩ Đàm (2000), Giáo trình Tin học, NXB ĐHQG
- [5] Nguyễn Đức Minh (2005), Tự học thực hành bước Powerpoint và các bài tập ứng dụng, NXB Thống kê.
- [6] Nguyễn Sơn Hải (2005), Giáo trình xử lý văn bản, NXB Hà Nội

## 11. Thang điểm đánh giá

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Thông tư hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên				Thi kết thúc học phần
		TC1	TC2	TC3	TH	
Trọng số (%)	5 %	15 %			25 %	55 %

## 12. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Hình thức đánh giá	Trọng số
1	<i>Chuyên cần, thái độ</i> - Tham gia trên lớp - Chuẩn bị bài	- Điểm danh - Hỏi - đáp	5%

	- Tích cực thảo luận	- Theo dõi	
2	<i>Kiểm tra thường xuyên</i> - Nội dung 1. Nền công nghiệp 4.0 - Nội dung 2. Hiểu biết về mạng máy tính và cách khai thác thông tin từ internet	- Chấm bài viết - Chấm bài viết	15%
3	<i>Thực hành</i> - Nội dung 1. Sử dụng PTKTDH - Nội dung 2. Tìm kiếm thông tin trên internet - Nội dung 3. Tạo bản trình diễn	- Kỹ năng sử dụng - Sản phẩm thực hành  - Sản phẩm thực hành	25%
4	<i>Thi kết thúc học phần</i> : Thực hành	Sản phẩm thực hành	55%

**Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Hình thức đánh giá**

Hình thức đánh giá	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7	CDR8	CDR9	CDR10
Theo dõi, hỏi - đáp	x	x	x	x			x	x		x
Viết	x	x	x		x			x	x	x
Kỹ năng sử dụng				x	x	x		x	x	x
Sản phẩm thực hành						x	x	x	x	x

**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**GIẢNG VIÊN**

**PGS.TS. Hoàng Dương Hùng**

**TS. Trần Văn Cường**

**TS. Phạm Xuân Hậu**